

Số: 48/QĐ-UBND

Vôi, ngày 28 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ
trong công tác thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư**

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN VÔI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật thực hiện Dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND ngày 16/01/2017 của UBND tỉnh về ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong công tác thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Theo đề nghị của công chức Tư pháp – Hộ tịch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này về Quy chế Quy chế thực hiện dân chủ trong công tác thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế toàn bộ các Quyết định có liên quan đến việc thực hiện dân chủ trong công tác thu hồi; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của UBND thị trấn Vôi.

Tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- BCĐ QCDC huyện;
- UBND huyện;
- Ban Dân vận Huyện ủy;
- Đảng ủy; HĐND, UBND;
- MTTQ và các đoàn thể CT-XH thị trấn;
- Thành viên BCĐ QCDC thị trấn;
- Các tổ dân phố,
- Đài Truyền thanh thị trấn;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Dương Đức Hạnh

Dương Đức Hạnh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ TRẤN VÔI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Thực hiện dân chủ trong công tác thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 48/QĐ-UBND, ngày 28/3/2024
của UBND thị trấn Vôi)*

**Phần 1
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

- Những nội dung công khai để nhân dân biết.
- Những nội dung nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định.
- Những nội dung nhân dân giám sát.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

- Bảo đảm trật tự, kỷ cương, trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật.
- Bảo đảm quyền của nhân dân được biết, tham gia ý kiến, thực hiện và giám sát việc thực hiện dân chủ ở thị trấn.
- Bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân
- Công khai, minh bạch trong quá trình thực hiện dân chủ ở thị trấn.
- Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước.

Điều 3. Các hành vi bị nghiêm cấm

1. Trù dập người kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo có liên quan đến việc thực hiện dân chủ ở thị trấn.
2. Bao che, cản trở hoặc thiếu trách nhiệm trong việc giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo có liên quan đến việc thực hiện dân chủ ở thị trấn.
3. Lợi dụng việc thực hiện dân chủ ở thị trấn để xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội; xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

**Phần 2
THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG CÔNG TÁC THU HỒI ĐẤT;
BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ**

**Mục 1
CÔNG KHAI**

Điều 13. Những nội dung công khai

Gồm 9 nội dung công khai, theo Điều 4. Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND ngày 16/01/2017 của UBND tỉnh về ban hành Quy chế thực hiện dân chủ

trong công tác thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 14. Hình thức công khai

Thực hiện bắt buộc đối với các hình thức công khai dưới đây:

1. Tổ chức hội nghị phổ biến, giải thích, tuyên truyền (có thể lồng ghép với Hội nghị triển khai thông báo và kế hoạch thu hồi đất)

a) Nội dung phổ biến: các quy định về thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng.

b) Thành phần mời dự:

- Người có đất Nhà nước thu hồi.
- Đại diện tổ dân vận và tổ dân phố nơi có đất Nhà nước thu hồi.
- Đại diện khối dân vận thị trấn.
- Các thành phần khác có liên quan (Chủ đầu tư, tổ chức làm nhiệm vụ giải phóng mặt bằng, đại diện mặt trận Tổ quốc).

c) Trách nhiệm thực hiện:

- Chủ tịch UBND thị trấn chịu trách nhiệm tổ chức hội nghị.
- Tổ trưởng tổ dân phố giúp chủ tịch UBND thị trấn tổ chức các hội nghị về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; tuyên truyền, vận động người sử dụng đất có đất Nhà nước thu hồi.

2. Niêm yết

a) Văn bản niêm yết:

- Những quy định của UBND tỉnh có liên quan đến thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

- Quy hoạch sử dụng đất; Kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Văn bản quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội hoặc Quyết định đầu tư, văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ hoặc danh mục các dự án, công trình được phép thu hồi đất theo quy định tại Khoản 3, Điều 62 Luật Đất đai (trừ trường hợp thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh).

- Thông báo thu hồi đất của cấp có thẩm quyền; Kế hoạch thực hiện thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng; giá đất cụ thể và giá bồi thường về tài sản, vật kiến trúc, cây cối hoa màu trên đất khi Nhà nước thu hồi.

- Quy định về tái định cư (đối với những dự án có tái định cư), gồm: quy hoạch, địa điểm, dự kiến đầu tư hạ tầng khu tái định cư, giá thu tiền sử dụng đất.

- Dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, gồm: kết quả kiểm kê đất đai, tài sản gắn liền với đất của người sử dụng đất khi Nhà nước thu hồi; kết quả xác nhận nguồn gốc sử dụng đất; số nhân khẩu (đối với trường hợp thu hồi đất ở); mức và giá trị bồi thường, hỗ trợ đất, tài sản trên đất; tổng mức bồi thường đối với từng người sử dụng đất.

- Quyết định thu hồi đất; Quyết định kiểm đếm bắt buộc; Quyết định cưỡng chế

kiểm đếm bắt buộc; Quyết định cưỡng chế thu hồi đất (nếu có); Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư kèm theo phương án cụ thể, chi tiết.

- Kết quả giải quyết các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của nhân dân về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

b) Địa điểm niêm yết: tại trụ sở UBND thị trấn và nhà văn hóa các tổ dân phố; điểm sinh hoạt cộng đồng của tổ dân phố nơi có đất Nhà nước thu hồi.

c) Thời gian niêm yết: tối thiểu 30 ngày liên tục

d) Thời điểm niêm yết: Chậm nhất là 2 ngày kể từ ngày văn bản được thông qua, ký ban hành đối với những việc thuộc thẩm quyền quyết định của chính quyền thị trấn. Kể từ ngày nhận được văn bản đối với những việc thuộc thẩm quyền quyết định của cơ quan Nhà nước cấp trên.

e) Trách nhiệm thực hiện:

- Chủ tịch UBND thị trấn chịu trách nhiệm việc thực hiện niêm yết tại trụ sở UBND thị trấn.

- Tổ trưởng tổ dân phố chịu trách nhiệm việc thực hiện niêm yết tại nhà văn hóa và điểm sinh hoạt cộng đồng của tổ dân phố.

3. Thông báo trên các phương tiện truyền thanh của thị trấn, tổ dân phố nơi có đất Nhà nước thu hồi

a) Nội dung thông báo: Thông báo thu hồi đất; Kế hoạch thu hồi đất; Thông báo về việc niêm yết công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; Quyết định thu hồi đất; Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

b) Thời điểm thông báo:

- Chậm nhất là 2 ngày kể từ ngày văn bản được thông qua, ký ban hành đối với những việc thuộc thẩm quyền quyết định của chính quyền thị trấn.

- Kể từ ngày nhận được văn bản đối với những việc thuộc thẩm quyền quyết định của cơ quan Nhà nước cấp trên.

c) Thời gian công khai trên hệ thống truyền thanh thị trấn: 03 ngày liên tục.

d) Trách nhiệm thực hiện:

- Chủ tịch UBND thị trấn chịu trách nhiệm thông báo trên các phương tiện truyền thanh của thị trấn.

- Tổ trưởng tổ dân phố nơi có đất Nhà nước thu hồi chịu trách nhiệm thông báo trên các phương tiện truyền thanh của thôn.

4. Thông báo bằng văn bản đến từng người sử dụng đất có đất Nhà nước thu hồi

a) Nội dung thông báo:

- Những quy định của UBND tỉnh có liên quan đến thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

- Thông báo thu hồi đất của cấp có thẩm quyền; Kế hoạch thực hiện thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng; giá đất cụ thể và giá bồi thường về tài sản,

vật kiến trúc, cây cối hoa màu trên đất khi Nhà nước thu hồi.

- Quy định về tái định cư (đối với những dự án có tái định cư), gồm: quy hoạch, địa điểm, dự kiến đầu tư hạ tầng khu tái định cư, giá thu tiền sử dụng đất.

- Quyết định thu hồi đất; Quyết định kiểm đếm bắt buộc; Quyết định cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc; Quyết định cưỡng chế thu hồi đất (nếu có); Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư kèm theo phương án cụ thể, chi tiết.

b) Thời điểm gửi thông báo:

- Chậm nhất là 2 ngày kể từ ngày văn bản được thông qua, ký ban hành đối với những việc thuộc thẩm quyền quyết định của chính quyền thị trấn.

- Kể từ ngày nhận được văn bản đối với những việc thuộc thẩm quyền quyết định của cơ quan Nhà nước cấp trên.

c) Trách nhiệm thực hiện:

- Chủ tịch UBND thị trấn chịu trách nhiệm thông báo bằng văn bản đến từng người sử dụng đất có đất Nhà nước thu hồi.

- Tổ dân phố nơi có đất Nhà nước thu hồi giúp chủ tịch UBND thị trấn, tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường giải phóng mặt bằng trao các văn bản đến người sử dụng đất có đất Nhà nước thu hồi.

Mục 2.

NHÂN DÂN THAM GIA Ý KIẾN TRƯỚC KHI CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH

Điều 15. Nội dung nhân dân tham gia ý kiến

1. Kết quả kiểm kê đất đai, tài sản hoa màu, vật kiến trúc gắn liền với đất thu hồi; kết quả xác nhận nguồn gốc sử dụng đất, thời điểm sử dụng đất, hình thức sử dụng đất.

2. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

3. Kế hoạch tái định cư, nguyên tắc, phương thức thực hiện bố trí tái định cư (đối với những dự án có tái định cư).

Điều 16. Hình thức để nhân dân tham gia ý kiến

1. Tham gia trực tiếp tại Hội nghị do UBND thị trấn phối hợp với tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng tổ chức thực hiện.

2. Bằng văn bản hoặc thư tham gia, góp ý gửi trực tiếp đến UBND thị trấn nơi có đất Nhà nước thu hồi.

Mục 3.

NHÂN DÂN GIÁM SÁT

Điều 17. Những nội dung nhân dân giám sát

1. Trình tự, thủ tục thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng.

2. Việc tổ chức công khai, minh bạch, công bằng, đúng quy định trong việc

thực hiện tái định cư (nếu dự án có tái định cư).

3. Việc giải quyết của cơ quan có thẩm quyền đối với kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của nhân dân về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Điều 18. Hình thức giám sát

1. Thông qua ban thanh tra nhân dân; ban giám sát đầu tư của cộng đồng (đối với những trường hợp thực hiện các dự án có phần đóng góp nhân dân).

2. Giám sát trực tiếp trên cơ sở các hồ sơ niêm yết công khai về thu hồi đất; phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Phần 4

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Phôi hợp thực hiện

1. Đề nghị Ban Chỉ đạo Quy chế thực hiện dân chủ thị trấn

a) Tham mưu giúp Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo khối dân vận, các mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội thị trấn tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

b) Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế này.

2. Đề nghị khối dân vận, ủy ban mặt trận Tổ quốc thị trấn

a) Phôi hợp tuyên truyền, vận động người dân hiểu và thực hiện các quy định của pháp luật về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và Quy chế này.

b) Tập hợp những ý kiến, kiến nghị chính đáng của người dân về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, kịp thời gửi cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

c) Tham gia giám sát việc thực hiện Quy chế này.

Điều 20. Điều khoản thi hành

1. Cán bộ, công chức, viên chức thị trấn, các đồng chí Tổ trưởng tổ dân phố; các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện quy chế này.

2. Chủ tịch UBND thị trấn xây dựng và triển khai kế hoạch công khai Quy chế này bằng các hình thức niêm yết thường xuyên tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, nhà văn hóa tổ dân phố; thông báo trên hệ thống truyền thanh thị trấn, loa tổ dân phố 03 ngày liên tục kể từ ngày ký ban hành; các đồng chí Tổ trưởng ở dân phố thông báo đến nhân dân được biết và thực hiện.

3. Giao công chức Văn phòng - Thống kê theo dõi, tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND thị trấn về thực hiện quy định trên./.